

Kính gửi:

- Trưởng phòng GDĐT các huyện, thị xã và thành phố;
- Hiệu trưởng các trường THPT, PTDTNT, PTNCH trực thuộc.

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Công văn số 2050/SGDDĐT-GDTrH ngày 15/8/2024 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025, Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam hướng dẫn tổ chức kiểm tra giữa kì năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

### 1. Yêu cầu

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kì theo đúng hướng dẫn trong Chương II của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan; phù hợp với năng lực của học sinh, vì sự tiến bộ của học sinh và căn cứ vào yêu cầu cần đạt của chương trình được qui định theo từng môn học/nội dung/hoạt động; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập và rèn luyện của học sinh.

- Bố trí thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây quá tải đối với học sinh.

### 2. Thời điểm kiểm tra

- Kiểm tra giữa kì 1: Tuần 08-09.

- Kiểm tra giữa kì 2: Tuần 26-27.

- Tùy vào thực tế việc thực hiện chương trình, các đơn vị bố trí thời gian kiểm tra giữa kì đảm bảo nội dung dạy học của nửa học kì đầu.

### 3. Nội dung, hình thức, mức độ nhận thức, thời gian làm bài kiểm tra

#### 3.1. Đối với môn Tiếng Anh và Ngữ văn

- Môn Tiếng Anh thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 2247/SGDDĐT-GDTrH ngày 06/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2024-2025.

- Môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 2447/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở cấp THCS, THPT.

### **3.2. Đối với các môn còn lại**

#### **a) Nội dung bài kiểm tra**

Nội dung phù hợp với nội dung, thời lượng dạy học chương trình theo kế hoạch dạy học của từng đơn vị đến thời điểm kiểm tra, đánh giá; đảm bảo theo yêu cầu cần đạt của chương trình đối với từng môn học/nội dung/hoạt động.

#### **b) Hình thức bài kiểm tra**

- Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau:

+ Khối lớp 12: Kiểm tra 100% trắc nghiệm, tăng cường các dạng câu hỏi theo định hướng đề thi tốt nghiệp THPT 2025 của Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024<sup>1</sup> để học sinh làm quen.

+ Các khối lớp còn lại: Kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận. Tỷ lệ điểm của phần câu hỏi trắc nghiệm khách quan: từ 30% đến 50% (đối với cấp THCS); từ 50% đến 70% (đối với cấp THPT).

+ Riêng môn GDQP-AN: Kiểm tra lý thuyết (*theo hình thức trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận hoặc tự luận*) hoặc kiểm tra thực hành phù hợp theo Kế hoạch dạy học của đơn vị đã xây dựng.

- Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT<sup>2</sup> và Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH<sup>3</sup> và phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

#### **c) Thời gian làm bài kiểm tra**

- Khối lớp 12

+ Môn Toán: 90 phút.

+ Môn Tiếng Anh: 60 phút.

+ Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp: từ 60 phút đến 90 phút.

+ Các môn còn lại: 45 phút.

- Khối lớp 6, 7, 8, 9, 10 và 11

+ Các môn Toán, Tiếng Anh, Lịch sử-Địa lí (THCS), KHTN (THCS), Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp: từ 60 phút đến 90 phút.

+ Các môn còn lại: 45 phút.

\* *Riêng đối với các môn chuyên: tối đa 120 phút.*

<sup>1</sup> Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ GDĐT Quy định về cấu trúc định dạng đề thi Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) từ năm 2025.

<sup>2</sup> Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

<sup>3</sup> Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

#### **d) Mức độ nhận thức của đề kiểm tra**

Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực học sinh ở các mức độ nhận thức như sau:

- Đối với môn Tin học:

Khối lớp 6 và 7: Nhận biết (20%), Thông hiểu (20%), Vận dụng (40%) và Vận dụng cao (20%); khối lớp 8, 9, 10, 11, 12: Nhận biết (40%), Thông hiểu (30%), Vận dụng (20%) và Vận dụng cao (10%).

- Đối với các môn còn lại của các khối lớp: Nhận biết (40%), Thông hiểu (30%), Vận dụng (30%).

#### **4. Tổ chức kiểm tra**

- Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra/yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù cho từng khối; khuyến khích các đơn vị tổ chức ra đề và kiểm tra chung đề toàn trường cho mỗi khối.

- Hiệu trưởng các trường THCS, THPT, PTDTNT, trường nhiều cấp học trực thuộc có trách nhiệm tổ chức kiểm tra theo đúng hướng dẫn: quản lý chặt chẽ ma trận, đặc tả đề kiểm tra/yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù, duyệt đề kiểm tra của từng môn; chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức họp phân tích ma trận đề, đảm bảo tính chính xác, đồng đều giữa các mã đề trong cùng một khối lớp; lưu tất cả các ma trận, đặc tả đề kiểm tra/yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù, đề kiểm tra trong hồ sơ tổ chuyên môn.

- Sau khi hoàn thành kiểm tra, các đơn vị gửi ma trận, đặc tả đề kiểm tra/yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm lên Website của nhà trường.

Sở GDĐT đề nghị thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện công văn này. Nếu có vướng mắc, liên hệ Phòng GDTrH, Sở GDĐT theo số điện thoại 0235.3852668 để được hướng dẫn thêm./.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi (để thực hiện);
- Các Phó Giám đốc (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, GDTrH.

**GIÁM ĐỐC**

**Thái Viết Tường**